

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 135/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Võ Tấn P, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim N và anh Võ Tấn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Võ Gia N1, sinh ngày 15-11-2022 cho chị Nguyễn Thị Kim N là người trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Võ Tấn P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị N mỗi tháng 2.000.000 đồng, cấp dưỡng vào ngày

15 hàng tháng và kể từ tháng 5-2024 cho đến khi cháu **N1** đủ 18 tuổi và lao động được. Anh **P** có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị **Nguyễn Thị Kim N** tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị **N** đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002483 ngày 26-3-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, được trừ vào án phí nên xem như thi hành xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND thị trấn Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Thực**